TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-DS	*Dầu Tiếng, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan

Thư ký phiên họp: Ông Ngô Nguyễn Minh Sơn.

***Đại diện Viện* kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:** Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 18/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 16/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2018.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông A, sinh năm 1983; HKTT: Tổ A, ấp Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà B, sinh năm 1959; HKTT: Đường C, khu phố X, thị trấn D, huyện Y, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông A yêu cầu Tòa án công nhận nội dung hòa giải thành, cụ thể:

- Ông A và bà B thống nhất hủy bỏ hợp đồng đặt cọc sang nhượng đất và tài sản gắn liền trên đất được các bên ký kết vào ngày 11/9/2018 đối với phần đất 332m^2, thửa đất số 51, tờ bản đồ 100, tọa lạc khu phố X, thị trấn D, huyện Y, tỉnh Bình Dương.

- Bà B có trách nhiệm thanh toán cho ông A số tiền cọc đã nhận của hợp đồng nói trên là 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng). Thời gian thanh toán chậm nhất là ngày 15/01/2019.

- Lệ phí: Ông A tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định.

[1] Tại phiên họp giải quyết việc dân sự người yêu cầu ông A có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiếp hành phiên họp.

[2] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông A yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa ông và bà B về việc đặt cọc sang nhượng nhà đất và tài sản gắn liền trên đất. Sau khi được Trung tâm hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng hòa giải, ông A và bà B đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc. Việc hòa giải được ghi nhận bằng biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2018, các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về phần các thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ việc là phù hợp pháp luật.

- Căn cứ các Điều 366, 367, 369, 370, 416, 417, 419 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 18/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2018, cụ thể như sau:

- Ông A và bà B thống nhất hủy bỏ hợp đồng đặt cọc sang nhượng đất và tài sản gắn liền trên đất được các bên ký kết vào ngày 11/9/2018 đối với phần đất 332m^2, thửa đất số 51, tờ bản đồ 100, tọa lạc khu phố X, thị trấn D, huyện Y, tỉnh Bình Dương

- Bà B có trách nhiệm thanh toán cho ông A số tiền cọc đã nhận của hợp đồng nói trên là 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng). Thời gian thanh toán chậm nhất là ngày 15/01/2019.

Điều 2. Lệ phí: Ông A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông A đã nộp theo biên lai thu số AA /2016/0012668 ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự../.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Trung tâm hòa giải – Đối thoại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Ngọc Lan